

Số: 589 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến
tại Bến xe khách tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe ô tô khách;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 71/TTr-STC ngày 12/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này giá dịch vụ xe ra, vào bến tại Bến xe khách tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

STT	Cự ly tuyến	Mức giá dịch vụ	Đơn vị tính
1	Tuyến nội tỉnh	825	Đồng/ghế/chuyến xe
2	Tuyến liên tỉnh		
2.1	Tuyến có cự ly dưới 100 km	1.650	Đồng/ghế/chuyến xe
2.2	Tuyến có cự ly 100 km trở lên	2.475	Đồng/ghế/chuyến xe

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thu giá dịch vụ xe ra, vào bến tại Bến xe khách tỉnh Trà Vinh đến các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo đúng quy định hiện hành.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BLD VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT. 03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hân